

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH VĨNH PHÚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *16* /NQ- HĐND

Vĩnh Phúc, ngày *09* tháng 7 năm 2018

### NGHỊ QUYẾT

Về giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ 7  
Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVI, nhiệm kỳ 2016 - 2021

### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC KHOÁ XVI, KỲ HỌP THỨ 8

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Trên cơ sở đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại báo cáo số 37/BC-HĐND ngày 28 tháng 6 năm 2018 về kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ 7 Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Hội đồng nhân dân tỉnh ghi nhận kết quả trong công tác giải quyết, trả lời các kiến nghị cử tri của UBND tỉnh trước và sau kỳ họp thứ 7 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVI, cụ thể:

Việc tiếp nhận, phân công giải quyết, trả lời kiến nghị cử tri trước và sau kỳ họp thứ 7 Hội đồng nhân dân tỉnh đã có sự chuyển biến tích cực. Quá trình tiếp nhận, phân loại, xác định nội dung kiến nghị của cử tri, việc phân công, xem xét giải quyết, trả lời đảm bảo phù hợp với thẩm quyền. Chất lượng tổng hợp báo cáo được nâng lên một bước, các nội dung giải quyết, trả lời kiến nghị cử tri đã được đánh giá, phân loại sắp xếp đưa vào các biểu "*kiến nghị đã được giải quyết*" và biểu "*kiến nghị đang tiếp tục giải quyết*". Nhiều nội dung cử tri kiến nghị được UBND tỉnh xem xét, giải quyết, trả lời xong (26/60, đạt 43%); nhiều nội dung đã được UBND tỉnh đưa ra kế hoạch, lộ trình, thời gian giải quyết cụ thể; đã có sự phân công phối hợp trong việc giải quyết các kiến nghị liên quan đến nhiều ngành, nhiều cấp.

Bên cạnh những kết quả đạt được nêu trên, việc giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ 7 HĐND tỉnh còn có những hạn chế như:

- Việc gửi báo cáo tổng hợp kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ 7 Hội đồng nhân dân tỉnh phục vụ hoạt động thẩm tra, giám sát của các Ban Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh chưa đảm bảo thời hạn yêu cầu.

- Việc phân loại kết quả giải quyết, trả lời nội dung kiến nghị của cử tri theo các tiêu chí đã được giải quyết, đang tiếp tục giải quyết để đưa vào các biểu tương ứng, mặc dù đã được điều chỉnh tại báo cáo số 140/BC-UBND nhưng vẫn có nội dung chưa chính xác, vẫn còn nội dung kiến nghị được đưa vào biểu đã được giải quyết xong nhưng nội dung giải quyết, trả lời của UBND tỉnh chỉ mang tính chất đã giải thích xong cho cử tri mà chưa có kết quả thực hiện cụ thể.

- Còn nhiều nội dung kiến nghị được UBND tỉnh báo cáo đã giao, đã chỉ đạo các sở, ngành thực hiện hoặc đã kiến nghị cấp có thẩm quyền nhưng không nêu rõ văn bản giao, chỉ đạo, kiến nghị; không nêu cụ thể thời gian thực hiện, thời điểm báo cáo kết quả.

- Một số kiến nghị của cử tri còn được trả lời chung chung, thiếu thuyết phục, chưa sát với nội dung yêu cầu của cử tri.

**Điều 2.** Hội đồng nhân dân tỉnh cơ bản tán thành các nhiệm vụ, giải pháp mà UBND tỉnh đã đề ra và yêu cầu UBND tỉnh tập trung thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

1. Tăng cường công tác phối hợp với Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh, Tổ Đại biểu HĐND tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp trong việc nắm bắt, tiếp nhận, tổng hợp, phân loại, giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri đảm bảo các nội dung giải quyết, trả lời cử tri trước và sau các kỳ họp HĐND tỉnh chất lượng, hiệu quả, đúng quy định pháp luật, đáp ứng nguyện vọng của cử tri và nhân dân.

2. Chỉ đạo để có sự phối hợp chặt chẽ trong quá trình tổng hợp kết quả giải quyết, trả lời kiến nghị cử tri; đảm bảo để các nội dung trả lời chính xác, phản ánh đúng kết quả thực hiện trên thực tế, đảm bảo độ tin cậy, tính thuyết phục; tránh trả lời chung chung, chiếu lệ, thiếu căn cứ, nhất là trả lời các nội dung kiến nghị có liên quan đến kinh phí đầu tư từ ngân sách nhà nước.

3. Đối với những nội dung giải quyết liên quan đến đầu tư công, đề nghị quan tâm bố trí nguồn lực để giải quyết kịp thời.

4. Quan tâm chỉ đạo các ngành, các cấp nâng cao hơn nữa nhận thức, trách nhiệm trong công tác giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri. Xác định rõ trách nhiệm cá nhân người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc tiếp nhận,

giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri. Việc chỉ đạo, giao nhiệm vụ cho các ngành, các cấp giải quyết, trả lời kiến nghị cử tri cần có văn bản xác định nhiệm vụ rõ ràng, thời hạn hoàn thành, thời hạn báo cáo kết quả để UBND tỉnh tổng hợp báo cáo Thường trực HĐND, HĐND và cử tri.

5. Tiếp tục chỉ đạo xem xét, giải quyết dứt điểm tri 34 nội dung chưa giải quyết xong, chưa có kết quả cụ thể (theo biểu gửi kèm); báo cáo Thường trực HĐND, HĐND tỉnh và trả lời cử tri.

6. Quan tâm chỉ đạo, đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa Văn phòng UBND tỉnh với Văn phòng HĐND tỉnh trong tiếp nhận báo cáo tổng hợp kiến nghị cử tri, trong việc giúp cho UBND tỉnh chấp hành nghiêm chế độ báo cáo, thời hạn báo cáo kết quả giải quyết kiến nghị cử tri, đảm bảo chất lượng, hiệu quả thẩm tra, giám sát.

7. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, thông tin về công tác giải quyết, trả lời kiến nghị cử tri; công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng kết quả giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri để cử tri dễ theo dõi, giám sát.

Báo cáo kết quả giải quyết về Thường trực HĐND tỉnh trước ngày 15 tháng 10 năm 2018.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này;

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết;

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc khoá XVI, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 06 tháng 7 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày ký/

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam, Đoàn đại biểu quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Đảng ủy Khối các cơ quan, Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân, Đoàn Đại biểu quốc hội tỉnh;
- Thường trực các huyện, thành ủy;
- Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam cấp huyện;
- Báo Vĩnh Phúc, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Vĩnh Phúc,
- Cổng Thông tin - Giao tiếp điện tử tỉnh Vĩnh Phúc;
- CPVP, CV VPHĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



**Trần Văn Vinh**